

Số: 46/2024/QĐ-PT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CHẤP NHẬN VIỆC KHÁNG CÁO QUÁ HẠN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét kháng cáo quá hạn gồm có:

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thụy Vũ;

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Đạt;

Ông Nguyễn Văn Khương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Cao Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

- Người kháng cáo quá hạn: Các ông, bà Nguyễn Minh T, Nguyễn Tấn K, Nguyễn Thị Thanh V là người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn bà Đào Thị H.

Người đại diện theo ủy quyền của đương sự kháng cáo quá hạn: Ông Hoàng Văn H1, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Căn hộ A, lô A, chung cư I, phường A, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Sau khi ban hành Quyết định Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 01/2024/QĐST-DS ngày 02/01/2024, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã nhận đơn kháng cáo của các ông, bà Nguyễn Minh T, Nguyễn Tấn K, Nguyễn Thị Thanh V cùng ngày 24/5/2024, kháng cáo đối với Quyết định Đình chỉ giải quyết vụ án nói trên của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, có nội dung đề nghị hủy Quyết định đình chỉ do những người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bà H đều ở nước ngoài (Hoa Kỳ) nên việc vắng mặt dẫn đến vụ án bị đình giải quyết là nguyên nhân khách quan cần được xem xét.

Tại phiên họp xét kháng cáo quá hạn,

Ông Hoàng Văn H1 trình bày lại các lý do nêu trong Đơn tường trình kèm theo Đơn kháng cáo của các đương sự và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo quá hạn.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc xét kháng cáo quá hạn: các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện ông T kháng cáo quá hạn nhưng ông K, bà V được xác định là kháng cáo trong hạn. Đề nghị Hội đồng chấp nhận kháng cáo quá hạn của ông K, bà V.

XÉT THẤY

Ngày 02/01/2024, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã ban hành Quyết định Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 01/2024/QĐST-DS ngày 02/01/2024 (sau đây gọi tắt là Quyết định). Sau khi ban hành Quyết định trên, cấp sơ thẩm đã tiến hành các thủ tục tổng đạt thông qua hình thức ủy thác tư pháp do vụ án có nhiều đương sự ở nước ngoài, trong đó có các ông, bà Nguyễn Minh T, Nguyễn Tấn K, Nguyễn Thị Thanh V. Ngày 24/5/2024, các ông/bà có tên nêu trên làm đơn kháng cáo và gửi đến Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Hội đồng xét kháng cáo quá hạn thấy rằng:

Vào ngày 23/5/2024, các ông, bà Nguyễn Minh T, Nguyễn Tấn K, Nguyễn Thị Thanh V cùng có mặt tại Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai và Tòa án đã tiến hành lập biên bản làm việc, trong đó có nội dung các đương sự trên xác nhận “vào ngày 19/4/2024 đã nhận được Quyết định đình chỉ nêu trên” và hiện liên hệ với Tòa án để thực hiện thủ tục kháng cáo. Nếu xét theo nội dung biên bản nêu trên, việc kháng cáo của các đương sự là đã quá hạn và không có lý do chính đáng. Tuy nhiên, ngay sau đó vào ngày 24/5/2024, các ông, bà T, V, Khai tiếp tục có biên bản làm việc với Tòa án cấp sơ thẩm và xác định “Ông K, bà V cho biết là chưa nhận được Quyết định Đình chỉ giải quyết vụ án số 01/2024/QĐST-DS ngày 02/01/2024 nên sẽ làm đơn kháng cáo”. Trong Đơn tường trình kèm theo đơn kháng cáo cùng ngày 24/5/2024, bà V và ông K cùng xác nhận do đã rời Việt Nam từ lâu, không rành tiếng Việt nên không hiểu hết nội dung của Biên bản làm việc ngày 23/5/2024 như trích dẫn trên. Theo đó, việc xác định đã nhận được Quyết định vào ngày 19/4/2024 nhưng do bị bệnh phải nằm viện điều trị, và không am hiểu pháp luật Việt Nam nên đến ngày 23/5/2024 mới đến Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai làm việc, nộp đơn kháng cáo ngày 24/5/2024 là ý kiến riêng của ông Nguyễn Minh T, không phải của ông K, bà V. Việc cấp sơ thẩm gộp chung các nội dung trên vào Biên bản làm việc ngày 23/5/2024 là chưa thể hiện chính xác ý chí của ông K, bà V.

Nội dung biên bản làm việc ngày 24/5/2024 và Đơn tường trình như trên là phù hợp với kết quả ủy thác tư pháp về việc tổng đạt Quyết định đang bị kháng cáo. Cụ thể, tại kết quả ủy thác được Bộ Tư pháp trả về thể hiện ông Nguyễn Minh T đã nhận được Quyết định (bút lục số 1040 – bút lục kháng cáo quá hạn số 35). Tuy nhiên, trong hồ sơ vụ án chưa có kết quả trả về đối với việc tổng đạt Quyết định trên cho ông Nguyễn Tấn K, bà Nguyễn Thị Thanh V cũng như một số đương sự khác là người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bà H.

Như vậy theo khoản 2 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự, thời hạn kháng cáo đối với ông T là 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định (ngày 19/4/2024); thời hạn kháng cáo đối với ông K, bà V là 07 ngày kể từ ngày biết được Quyết định (ngày 23/5/2024). Ông T làm đơn kháng cáo ngày 24/5/2024, nộp cùng ngày là đã quá thời hạn kháng cáo nhưng trường hợp của ông K, bà V làm đơn kháng cáo và nộp cùng ngày 24/5/2024 cần được xác định là kháng cáo trong hạn.

Với những phân tích trên, các lý do mà ông K, bà V nêu trong Đơn tường trình kháng cáo quá hạn là có cơ sở chấp nhận. Lời trình bày của ông H1 người đại diện theo ủy quyền của những người kháng cáo quá hạn là có cơ sở chấp nhận một phần. Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Căn cứ Điều 275 Bộ luật Tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH

1. Không chấp nhận việc kháng cáo quá hạn của ông Nguyễn Minh T;

Chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Tấn K, bà Nguyễn Thị Thanh V là còn trong thời hạn kháng cáo,

Đối với Quyết định Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 01/2024/QĐST-DS ngày 02/01/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc “*Tranh chấp quyền sử dụng đất; Yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất*”.

2. Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tiến hành các thủ tục do Bộ luật Tố tụng dân sự quy định.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSNDCC tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Đương sự (1);
- Lưu HS.10b.NHT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT KHÁNG CÁO QUÁ HẠN
THẨM PHÁN – CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP**

Nguyễn Thị Thụy Vũ